TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HSST
Ngày: 21/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI-THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thụy Đang Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Bà Trần Thị Minh Hiền

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Lư - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Kế N, sinh ngày 16/3/2002. Nơi cư trú: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lê Kế S và bà Phan Thị X; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Kế N: Bà Nguyễn Thị Chúc L – Trợ giúp viên Pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2/ Anh Huỳnh Trọng N1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi thường trú: ấp Trường Phước 4, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Nơi tạm trú: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ, ngày 09 tháng 11 năm 2023 Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tiếp nhận tố giác của người dân, đối với Lê Kế N, ngụ ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người, đang điều khiển xe môt tô hiệu Future Neo, màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 lưu thông hướng từ chợ Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang về xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện Thới Lai phối hợp với Công an xã Đông Bình chốt chặn tại tuyến lộ nông thôn thuộc ấp Đông Thắng, xã Đông Bình thì phát hiện Lê Kế N đang điều khiển xe mô tô hiệu Future Neo màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 nên lực lượng ra hiệu dừng phương tiện khám xét. Qua khám xét thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (Một) đoạn ống hút không màu, hàn kín hai đầu, bên trong ống hút chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy);

- 01 (Một) khẩu trang vải màu trắng, bên phải mặt trong khẩu trang có một lỗ rách dùng để chứa đoạn ống hút chứa tinh thể không màu nghi là ma túy;

- 01 (Một) xe mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543.

Tại bản kết luận giám định số: 352 /KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong đoạn ống hút gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1486 gam (BL: 45).

Lê Kế N khai nhận mục đích mua số ma túy trên là để sử dụng.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTL ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố Lê Kế N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị truy tố bị cáo N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và khẩu trang vải màu trắng, trả cho bị cáo xe mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543. Đĩa ghi hình có âm thanh đề nghị lưu hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo N phát biểu ý kiến: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, thống nhất việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị xử lý vật chứng. Ngoài ra, đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khi cân nhắc hình phạt: gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo không có cha ruột từ nhỏ bị cáo sống với mẹ và cha dượng; mẹ của bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo (bệnh ung thư); bản thân bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nhân thân tốt, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, chưa am hiểu hết tác hại của ma túy. Về án phí: đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo N là người nghiện ma túy, nên vào ngày 09 tháng 11 năm 2023, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Future Neo, màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 đi mua ma tuý về sử dụng, trên đường về bị khám xét và bắt giữ. Số ma túy bị thu giữ theo giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1486 gam. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập, hành vi mua ma túy cất giấu để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, cho nên cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do bị cáo nghiện ma túy, việc để bị cáo ngoài xã hội sẽ làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương mà nhất là trong thời buổi hiện nay nhiều hành vi phạm tội có liên quan đến đối tượng có sử dụng ma túy, người nghiện ma tuý cũng không có sức khoẻ để lao động, làm việc, cũng là nguyên nhân dẫn đến nghèo đói nên cần thiết phải có mức hình phạt phù hợp với bị cáo N, mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội và để bị cáo có thể cai nghiện được ma túy. Mức án đề nghị đối với bị cáo của Kiểm sát viên và người bào chữa cũng phù hợp, có cơ sở để xem xét, chấp nhận.

[3] Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0918 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) , 01 (Một) khẩu trang vải màu trắng, bên phải mặt trong khẩu trang có một lỗ rách đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024).

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thì xe mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 là của bà Nguyễn Thị L1 cho Huỳnh Trọng N1 sử dụng. Theo lời khai của bà Nguyễn Thị L1 thì, "chiếc xe này bà đã cho Huỳnh Trọng N1 nên không có ý kiến hay yêu cầu gì" (bút lục 51, 52). Còn Huỳnh Trọng N1 khai "..đã đem cầm cho bị cáo Lê Kế N hiện nay chưa chuộc lại xe, đề nghị khi giải quyết vụ án thì trả xe cho bị cáo N khi nào có tiền sẽ chuộc lại xe" (bút lục 49, 50).

Xét thấy: Bị cáo N nghiện ma tuý, bị cáo mua ma túy sử dụng là để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo có sử dụng xe mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 để đi mua ma tuý, khi khám xét số ma tuý không được cất giấu trên xe, nên trả xe cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với giao dịch dân sự cầm cố liên quan đến mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 giữa bị cáo N11 và Huỳnh Trọng N1 thì các bên tự giải quyết, nếu có tranh chấp thì giải quyết thành vụ án khác theo quy định pháp luật.

[5] Đối với người bán ma túy cho bị cáo N, do không biết họ tên, địa chỉ, thông tin, đặc điểm để nhận dạng nên chưa đủ cơ sở xử lý theo quy định, khi nào xác minh được có cơ sở sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Kế N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Xử phạt*:** Bị cáo Lê Kế N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/11/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 0,0918 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định), 01 (Một) khẩu trang vải màu trắng, bên phải mặt trong khẩu trang có một lỗ rách đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại.

Trả cho bị cáo N xe mô tô màu đỏ - đen biển số 65P9-1543 đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại (trong cốp xe không có tài sản gì).

Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí do thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thới Lai;
- NTG CA huyện Thới Lai;
- Bị cáo;
- Những người TGT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thụy Đang Phượng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lý Hồng Hạnh – Trần Thị Minh Hiền **Trương Thụy Đang Phượng**

*<u>*Nơi nhận*</u>:*
- VKSND huyện Thới Lai;
- NTG CA huyện Thới Lai;
- Bị cáo;
- Những người TGT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thụy Đang Phượng